TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 484/2026/HC-PT
Ngày: 28/4/2026
V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Tấn.
Các Thẩm phán: 1/ Bà Trần Thị Thúy Hồng
2/ Ông Trần Ngọc Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Yến Xuân, Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Khánh Toàn, Kiểm sát viên cao cấp Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKSND tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 22 và 28 tháng 4 năm 20026, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 234/2025/TLPT-HC ngày 24/10/2025, về việc: *"Khiếu kiện quyết định hành chính về bồi thường, hỗ trợ thiệt hại và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất",* giữa các bên đương sự:

Người khởi kiện: **Bà Lý Kim L**, sinh năm 1963. Địa chỉ: B L, phường T, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Ngọc T; Địa chỉ: D đường B, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt).

Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh: **Ủy ban nhân dân phường T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**, Địa chỉ: B L, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người kháng cáo: Bà Lý Kim L.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai của phía người khởi kiện trình bày:

Theo Thông báo số 1285/TB-UBND về thu hồi đất đối với bà Lý Kim L để thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), phường T, thành phố T, bà Lý Kim L bị thu hồi 44m^2.

Theo Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thì bà L được bồi thường 2,4m^2 đất ở đơn giá 77.056.000đồng/m^2 (do ở vị trí A đường L), còn 41,6m^2 đất nằm trong lộ giới nên bồi thường đơn giá 7.944.000 đồng/m^2 (đất nông nghiệp).

Bà cho rằng việc hỗ trợ, bồi thường theo Quyết định số 19890/QĐ-UBND là không đúng vì nhà đất của bà được tạo lập trước ngày 15/10/1993, theo Điều 103 Luật đất đai năm 2013 và Khoản 1 Điều 20 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2024, thì phần đất 41,6m^2 phải được bồi thường theo đơn giá đất ở vị trí A đường L là 77.056.000 đồng/m^2.

Không đồng ý, bà khiếu nại Quyết định số 19890/QĐ-UBND. Chủ tịch UBND thành phố T ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) số 7735/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 bác khiếu nại của bà, giữ nguyên Quyết định số 19890/QĐ-UBND.

Bà khởi kiện, có các yêu cầu sau:

Hủy một phần Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố T về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T, cụ thể hủy nội dung phê duyệt bồi thường 41,6m^2 đất theo đơn giá đất nông nghiệp 7.944.000 đồng/m^2.

Hủy Quyết định số 7735/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của Chủ tịch UBND thành phố T về giải quyết khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu);

Theo văn bản và lời khai của lhía người bị kiện trình bày:

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Thông báo số 1285/TB-UBND về thu hồi 44,0m^2 đất đối với bà Lý Kim L để thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), phường T, thành phố T.

Ngày 27 tháng 11 năm 2023, Ủy ban nhân dân phường T có Giấy xác nhận pháp lý, nguồn gốc nhà đất, thời điểm tạo lập và sửa chữa nhà, vật kiến trúc số 159/GXN-UBND, thể hiện đất bị thu hồi tại vị trí 1 đường L (ngã ba L - L đến cầu T) có diện tích 44,0m², trong đó thửa 85-1 là 41,6m², thửa 537-1 là 2,4m² (tờ bản đồ số 53). Theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN CH00326 ngày 17 tháng 5 năm 2010 thì 2,4m² thuộc ranh giấy chứng nhận số CH00326, còn 41,6m² thì giấy chứng nhận số CH00326 thể hiện ngoài ranh, nằm trong lộ giới và không được công nhận quyền sử dụng đất.

Nguồn gốc đất như sau: bà Trần Thị N sử dụng từ sau năm 1975. Bà N được Ủy ban nhân dân Quận I cấp Giấy chứng nhận số H00412/26842 ngày 05 tháng 8 năm 2005, diện tích đất được công nhận đất ở là 390m^2. Năm 2010, ông Trần Minh Đ nhận di sản của mẹ (là bà Trần Thị N) và được Ủy ban nhân dân Quận I cấp đổi Giấy chứng nhận, hiện nay là giấy chứng nhận số CH00326. Ngày 24 tháng 01 năm 2019 bà Lý Kim L nhận phân chia di sản phần quyền của ông Trần Minh Đ và sử dụng ổn định đến nay.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Hội đồng bồi thường dự án lập Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư số 321.TNPA/PABT-HĐBT đối với bà Lý Kim L, như sau:

Đất tại vị trí A, đường L (lộ giới đường chưa được công nhận) 41,6m² theo đơn giá đất nông nghiệp trồng cây lâu năm là 7.944.000 đồng/m² , thành tiền 330.470.400 đồng.

Đất ở vị trí A, đường L (đã được công nhận trong Giấy chứng nhận) 2,4 m², đơn giá 77.056.000 đồng/m², thành tiền 184.934.400 đồng; Bồi thường, hỗ trợ về công trình, cấu trúc xây dựng trên đất 107.177.973 đồng;

Không đủ điều kiện tái định cư.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định số 19890/QĐ-UBND về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với bà Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 622.582.773 đồng; Về tái định cư: không đủ điều kiện tái định cư.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, bà Lý Kim L có đơn khiếu nại Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với bà Lý Kim L trong dự án nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến

đường D), thành phố T với yêu cầu bồi thường phần đất diện tích 41,6m² theo giá đất ở 77.056.000 đồng/m². Lý do: Đất được cha mẹ sử dụng năm 1980, tặng cho lại bà L năm 2019, bà L sử dụng ổn định không bị tranh chấp, không bị khiếu nại đến nay.

Đến ngày 12 tháng 6 năm 2024, Ủy ban nhân dân thành phố T có Quyết định số 7735/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu, giữ nguyên nội dung Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với bà Lý Kim L trong dự án nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T.

Việc bà Lý Kim L yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố T về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với bà Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T là không có cơ sở xem xét giải quyết.

Theo tiết a điểm 19.7 khoản 19 Mục I Phần B Chính sách số 690/CSBT-HĐBT quy định về hỗ trợ đối với trường hợp không đủ điều kiện bồi thường về đất: Đối với phần diện tích đất trong lộ giới nếu trước đây khi cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mà không được Nhà nước công nhận nhưng người sử dụng đất vẫn đang sử dụng phần diện tích này, thì khi Nhà nước thu hồi sẽ được tính bồi thường, hỗ trợ như sau: Nếu theo quy định hiện hành mà diện tích đó được công nhận vào mục đích sử dụng nào thì sẽ được xét bồi thường, hỗ trợ theo mục đích sử dụng tương ứng.

Diện tích được xét cấp căn cứ quy định tại điểm a và d khoản 1 Điều 20 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: theo đó đối với thửa đất có nhà ở mà diện tích thửa đất nhỏ hơn hoặc bằng hạn mức công nhận đất ở quy định tại Khoản 4 Điều 103 của Luật Đất đai (sau đây gọi là hạn mức công nhận đất ở) thì toàn bộ diện tích thửa đất được công nhận là đất ở.

Đối với phần diện tích đất còn lại sau khi đã được xác định theo quy định thì được xác định là đất nông nghiệp. Tại điểm 4.1 khoản 4 Mục I Phần B Chính sách số 690/CSBT-HĐBT quy định: "4.1. Đơn giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ: Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, vị trí A đường L, đường B, đường L: đơn giá thẩm định là 7.944.000 đồng/m² (có đề xuất hệ số K: 17,6533), (đơn giá đất theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố H (450.000 đồng/m²)".

Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với bà Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D) là phù hợp với quy định của pháp luật. Ủy ban nhân dân thành phố T giữ nguyên nội dung Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với bà Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D) và Quyết định số 7735/QĐ-UBND ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T về giải quyết khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu).

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 241/2025/HC-ST ngày 25/6/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí , đã tuyên xử:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lý Kim L về việc đòi hủy một phần Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố T về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T, cụ thể hủy nội dung phê duyệt bồi thường 41,6m^2 đất theo đơn giá đất nông nghiệp 7.944.000đồng/m^2.

2/ Bác yêu cầu khởi kiện của bà Lý Kim L về việc đòi hủy Quyết định số 7735/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của Chủ tịch UBND thành phố T về giải quyết khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu).

3/ Về án phí hành chính sơ thẩm: Bà Lý Kim L phải nộp án phí hành chính sơ thẩm là 300.000đồng, ược trừ số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí HCST đã nộp, theo Biên lai thu số 0069089 ngày 12/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, như vậy bà Lý Kim L đã nộp đủ án phí HCST.

4/ Ngoài ra, án sơ thẩm còn giải quyết các vấn đề về quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Bà Lý kim L làm đơn kháng cáo, nêu lý do: Bản án sơ thẩm không thỏa đáng, gây thiệt hại quyền lợi gia đình bà, xin phúc xử lại chấp nhận khởi kiện của bà L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Phía người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị là chấp nhận yêu cầu khởi kiện, hủy quyết định bồi thường, hỗ trợ, GPMB, TĐC khi thu hồi đất của UBND Thành phố T và hủy quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND Thành phố T.

Phía người bị kiện vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát cấp phúc thẩm phát biểu quan điểm cho rằng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Những người tham gia phiên tòa cũng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo luật định. Về nội dung thì Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa nghe đương sự trình bày và nghe Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bà Lý Kim L làm trong hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Phía người bị kiện đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị kiện được pháp luật quy định tại điều Luật tố tụng Hành chính.

[3] *Về nội dung giải quyết yêu cầu kháng cáo:*

[3.1] Ngày 14/4/2023 Ủy ban nhân dân Thành phố T ban hành Thông báo thu hồi đất số 1285/TB-UBND để thực hiện Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T đối với bà Lý Kim L. Quyết định này đã được niêm yết công khai.

Ngày 03/11/2023 Ban bồi thường giải phóng mặt bằng kết hợp UBND phường T niêm yết công khai Dự thảo Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án. Ngày 24/11/2023 đã niêm yết Dự thảo phương án bồi thường đối với bà Lý Kim L. Ngày 06/12/2023 Ban bồi thường Giải phóng mặt bằng đã đối thoại với bà L về dự thảo, nhưng bà L không đồng ý theo dự thảo.

Ngày 28/12/2023 UBND thành phố T ban hành quyết định số 18918/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Lý Kim L.

Ngày 04/4/2024, UBND phường T công bố quyết định số 18918/QĐ-UBND với bà L. Bà Lý Kim L khiếu nại quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 25/4/2024. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố T ban hành quyết định số 7735/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu), nội dung: Bác khiếu nại của bà L.

[3.2] Khi thực hiện Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T, bà Lý Kim L bị thu hồi 44,0m² đất, trong đó diện tích 41,6m² thuộc thửa 85-1 và diện tích 2,4m² thuộc thửa 537-1 (tờ bản đồ số 53).

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN CH00326 ngày 17/5/2010 (bà L đăng ký cập nhật biến động ngày 24/01/2019 do nhận di sản phần quyền từ ông Trần Minh Đ) thì diện tích 2,4m² thuộc ranh giấy chứng nhận số CH00326, còn diện tích 41,6m² thể hiện ngoài ranh Giấy chứng nhận số CH00326, nằm trong lộ giới và không được công nhận quyền sử dụng đất.

Ủy ban nhân dân thành phố T thực hiện đền bù phần diện tích đất 2,4m² đất trong Giấy chứng nhận GCN CH00326. Đối với phần đất còn lại có diện tích 41,6m², theo Bản đồ hiện trạng vị trí phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng do Công ty TNHH Đ1 lập ngày 13/5/2023, thể hiện hiện trạng khi bị thu hồi là tường gạch, mái tôn.

Nguồn gốc đất do bà Trần Thị N sử dụng từ sau năm 1975, bà N được Ủy ban nhân dân Quận I cấp Giấy chứng nhận số H00412/26842 ngày 05/8/2005, diện tích được công nhận đất ở là 390m^2, năm 2010, ông Trần Minh Đ nhận di sản của mẹ là bà Trần Thị N và được Ủy ban nhân dân Quận I cấp đổi Giấy chứng nhận, hiện nay là giấy chứng nhận số CH00326 ngày 17/5/2010.

Ngày 24/01/2019 bà Lý Kim L nhận phân chia di sản phần quyền của ông Trần Minh Đ và sử dụng ổn định đến nay. Như vậy, nếu không có việc thu hồi đất, thì diện tích đất trên bà L vẫn được quyền kê khai, đăng ký và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật, vì nguồn gốc gia đình bà sử dụng từ năm 1975, có xây dựng nhà ở và công trình trên đất từ trước đến nay. Ngoài ra, theo quy hoạch lộ giới thì thực hiện sau năm 1975, trong khi đất gia đình bà L sử dụng được xác định trước khi có quy hoạch, là việc quy hoạch lộ giới có sau thời điểm gia đình bà L sử dụng đất, nên gia đình bà L vẫn được quyền lợi của người sử dụng đất có trước quy hoạch theo luật định.

[3.4] Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo và yêu cầu khởi kiện của bà L, hủy quyết định bồi thường, hỗ trợ, GPMB, TĐC khi thu hồi đất của UBND Thành phố T và hủy quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND Thành phố T, để cơ quan quản lý hành chính nhà nước có thẩm quyền thực hiện lại việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tái định cư khi thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

[4] *Về án phí hành chính sơ thẩm:* Do chấp nhận khởi kiện của bà L, nên phía người bị kiện phải chịu theo luật định.

[5] *Về án phí hành chính phúc thẩm:* Do chấp nhận kháng cáo nên phía bà L không phải chịu.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bởi các lẽ trên; Căn cứ Điều 241 Luật tố tụng Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lý Kim L, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 32, Điều 60, Điều 116, Điểm b Khoản 1 Điều 143, Điều 144, Khoản 1 Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 206 Luật tố tụng Hành chính 2015; Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lý Kim L.

1.1/ Hủy một phần Quyết định số 19890/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố T về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất đối với ông (bà) Lý Kim L trong Dự án Nâng cấp, mở rộng đường L (đoạn từ đường L đến đường D), thành phố T, cụ thể hủy nội dung phê duyệt bồi thường diện tích 41,6m^2 đất theo đơn giá đất nông nghiệp 7.944.000đồng/m^2.

1.2/ Hủy Quyết định số 7735/QĐ-UBND ngày 12/06/2024 của Chủ tịch UBND thành phố T về giải quyết khiếu nại của bà Lý Kim L (lần đầu).

2/ Về án phí hành chính sơ thẩm: Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, có người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng là Ủy ban nhân dân phường T và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, mỗi người nộp số tiền 300.000đồng.

Hoàn trả cho bà Lý Kim L số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí HCST, theo Biên lai thu số 0069089 ngày 12/11/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà L không phải nộp.

4/ Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao.
- VCT và KSXXPT tại Tp. HCM.
- VKSND Tp.HCM.
- TAND Tp.HCM.
- THADS Tp.HCM.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu VP; HS vụ án.
- TK: VNYX

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

LÊ HOÀNG TẤN